

Số: 72/KH-SVHTTTTDL

Bạc Liêu, ngày 27 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
Phát triển hạ tầng viễn thông
trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu năm 2021

Thực hiện Công văn số 4033/CVT-HTKN ngày 23/9/2020 của Cục Viễn thông - Bộ Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng kế hoạch phát triển viễn thông ở địa phương;

Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch phát hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Mục đích

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn đảm bảo hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh. Đảm bảo hạ tầng băng rộng phục vụ chuyển đổi số, kinh tế số, chính quyền điện tử, chính phủ điện tử.

- Cung cấp các dịch vụ viễn thông đa dạng với chất lượng tiêu chuẩn, giá cước hợp lý theo cơ chế thị trường.

- Cải tạo xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò của công tác quản lý nhà nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Băng rộng cho cộng đồng

a) Băng rộng cho gia đình: Ít nhất 50% số hộ gia đình (hoặc 15 thuê bao cá nhân/100 dân) trên địa bàn tỉnh được tiếp cận và sử dụng dịch vụ băng rộng cố định, trong đó ít nhất 50% thuê bao được kết nối với tốc độ tối thiểu đường xuống là 30Mb/s.

b) Băng rộng cho các điểm truy nhập viễn thông công cộng: 100% các điểm truy nhập công cộng trên địa bàn tỉnh sử dụng dịch vụ băng rộng cố định, trong đó ít nhất 80% các điểm có truy nhập băng rộng cố định với tốc độ tối thiểu đường xuống là 50Mb/s.

c) Băng rộng cho điểm thư viện công cộng: 100% các điểm thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh sử dụng dịch vụ băng rộng cố định, trong đó ít nhất 80% các

điểm có truy nhập băng rộng cố định với tốc độ tối thiểu đường truyền xuống là 50Mb/s.

d) Băng rộng di động

Đảm bảo tối thiểu 98% các khu vực dân cư được phủ sóng 3G/4G với tốc độ trung bình.

3G: Tải xuống (Download) là 7 Mbps (Megabits/giây); Tải lên (Upload) 2 Mbips.

4G: Tải xuống (Download) là 25 Mbps (Megabits/giây); Tải lên (Upload) 15 Mbips.

1.2.2. Băng rộng cho công sở

a) Băng rộng cho cơ sở giáo dục

100% các cơ sở giáo dục có kết nối băng rộng, trong đó:

- 80% các cơ sở giáo dục bậc cao đẳng, đại học sử dụng dịch vụ băng rộng với tốc độ tối thiểu đường xuống là 100Mb/s;

- Ít nhất 80% các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục phổ thông, trung học chuyên nghiệp, cơ sở dạy nghề có truy nhập băng rộng với tốc độ tối thiểu đường xuống là 45Mb/s.

b) băng rộng cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh có kết nối băng rộng, trong đó:

- Ít nhất 50% cơ sở có truy nhập băng rộng với tốc độ tối thiểu đường xuống là 100Mb/s.

- 50% các kết nối với tốc độ tối thiểu đường xuống là 45Mb/s.

c) Băng rộng cho cơ quan hành chính, doanh nghiệp

100% cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp có kết nối băng rộng, trong đó:

- Ít nhất 50% kết nối có tốc độ tối thiểu đường xuống là 100Mb/s.

- 50% các kết nối với tốc độ tối thiểu đường xuống là 50Mb/s.

1,2.3. Xây dựng, phát triển bền vững hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao tỷ lệ dùng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hoàn thành kế hoạch chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông theo danh sách thống nhất lập trong năm 2020.

- Thống nhất trong việc lập danh sách hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động cột ăng ten, công bả cáp, cột cáp treo theo kế hoạch dự kiến xây dựng năm 2021 và

các năm tiếp theo của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh có thể dùng chung.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc quy hoạch, định hướng phát triển hạ tầng viễn thông thụ động của Ủy ban nhân dân tỉnh và ngành Thông tin và Truyền thông; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các giải pháp phát triển hạ tầng băng rộng, hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của tỉnh.

- Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai phát triển hạ tầng băng rộng, hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

II. NỘI DUNG

1. Hạ tầng băng rộng

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng viễn thông băng rộng và phủ sóng 4G tới 98% địa bàn tỉnh, làm cơ sở để đồng bộ sự phát triển hạ tầng và phổ cập dịch vụ thông tin, qua đó đẩy nhanh tiến độ triển khai Chương trình chuyển đổi số của tỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các quan quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng phát triển hơn.

Rà soát, hoàn thiện thiết lập hạ tầng truyền dẫn băng rộng, thiết lập mạng truy nhập băng rộng cố định và băng rộng di động tại các xã được thực hiện hỗ trợ giai đoạn 2017 - 2020 theo Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16/7/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động

- Dự kiến trong năm 2021, phát triển 30 vị trí: Xây mới, di dời vị trí cũ, chuyển đổi loại cột, dùng chung hạ tầng.

- Phát triển cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động của các nhà mạng dùng chung hạ tầng viễn thông theo Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Mạng cáp ngoại vi

- Các doanh nghiệp viễn thông thực hiện việc chỉnh trang mạng cáp viễn thông theo quy chuẩn QCVN 33/2019/BTTTT kèm theo Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông, nhất là chỉnh trang, bó gọn và thu gom cáp treo thông tin trong khu vực trung tâm huyện, thị xã, thành phố.

4. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy việc kết nối và thực hiện chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông giữa các doanh nghiệp viễn thông.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Bưu chính - Viễn thông và Công nghệ thông tin

Trực tiếp tham mưu giúp lãnh đạo Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện những công việc như sau:

- Thúc đẩy phát triển hạ tầng dùng chung tại các khu vực sóng di động yếu.
- Chủ trì việc tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy tối đa việc kết nối và thực hiện việc chia sẻ cơ sở hạ tầng giữa các doanh nghiệp viễn thông.
- Phối hợp với Sở, ban ngành có liên quan cập nhật, thông báo và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật giữa các ngành xây dựng, giao thông, điện lực.
- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong việc cấp giấy phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn.
- Chủ trì việc tham mưu văn bản báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh tiến độ thiết lập hạ tầng truyền dẫn băng rộng, thiết lập mạng truy nhập băng rộng cố định, thiết lập mạng di động băng rộng di động tại các xã được thực hiện hỗ trợ giai đoạn 2017- 2020 theo Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.
- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng đảm bảo hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh đảm bảo các mục tiêu cụ thể đã đề ra.
- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh cải tạo, xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung đảm bảo các mục tiêu cụ thể đã đề ra.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn quản lý; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện việc chỉnh trang, ngầm hóa, phát triển mới mạng cáp, xây dựng và phát triển cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động.
- Phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở trong việc quản lý việc xây dựng phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn, đảm bảo vẽ mỹ quan đô thị.
- Khảo sát các khu dân cư sinh sống, chưa có sóng di động hoặc sóng di động kém báo cáo Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch.

3. Các doanh nghiệp viễn thông

- Báo cáo Kế hoạch phát triển xây dựng trạm thu phát sóng thông tin di động trong năm và đề xuất phát triển trong năm tới trước ngày 15/12 hàng năm theo tinh thần Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thực hiện, xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh đảm bảo các mục tiêu cụ thể đã đề ra.

- Chính trang hạ tầng cáp theo quy chuẩn QCVN 33/2019/BTTTT kèm theo Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

- Phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị, doanh nghiệp có liên quan đến đầu tư hạ tầng, đảm bảo cùng đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế kỹ thuật khác.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các số liệu có liên quan đến hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật dùng chung của tỉnh.

Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch để kịp thời hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Cục Viễn thông (Báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Lưu: VT, BCVT&CNTT.

K? **GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Hồng Nhật